

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯƠNG MỸ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 86 /2019/HNGĐ-ST

Ngày : 16-10-2019.

V/v: “ *Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung* ”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ-THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Luận.
- Bà Nguyễn Thị Thanh H.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 177/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 09 năm 2019 về: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXX-ST ngày 23/9/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 61 ngày 09/10/2019 giữa các đương sự:

**1.Nguyên đơn:** **Chị Lã Thị N**, sinh năm 1999. Đăng ký HKTT và hiện cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

**2.Bị đơn:** **Anh Nguyễn Đức H**, sinh năm 1998. Đăng ký HKTT: Số x, khu Yê, thị trấn C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.( *Vắng mặt*.)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lã Thị N trình bày:** Chị và anh Nguyễn Đức H tự do tìm hiểu, tổ chức cưới vợ chồng chung sống một thời gian mới đăng ký kết hôn tại UBND xã thị trấn C ngày 15/3/2019. Sau khi cưới vợ chồng chị sống tại nhà bố mẹ đẻ anh H tại khu Y, thị trấn C. vợ chồng sống chung sống một thời gian ngắn thì mâu thuẫn phát sinh do anh H không quan tâm đến vợ con. Ngoài ra chị còn phát hiện anh H có quan hệ với người phụ nữ khác. Do mâu thuẫn không thể

hòa hợp nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân nhiều tháng nay, chị N không quay về nhà anh H nữa, trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn anh H để ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Đức Hoàng A sinh ngày **02/11/2017** hiện đang ở cùng anh H và mẹ đẻ anh H là bà Nguyễn Thị H. Ly hôn chị đề nghị xin nuôi con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/ tháng. Tại phiên Tòa chị N không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Đức H đã được Tòa án triệu tập đến Tòa để ghi lời trình bày ý kiến về việc chị N xin ly hôn anh nhưng anh H nhận giấy triệu tập, thông báo nhưng không đến Tòa trình bày.*

*Bà Nguyễn Thị Hạnh mẹ đẻ anh H trình bày:* Anh H và chị N có quan hệ yêu đương và có con chung. Sau đó thì anh H, chị N đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C vào tháng 3/2019. Sau quá trình chị N, anh H cùng chung sống cùng nhà với bà thì không thấy cãi vã, đánh nhau nhiều. Tuy nhiên, từ tháng 4/2019 thì chị N bỏ về nhà bố mẹ đẻ không ở cùng nhà với bà và anh H nữa. Anh H cũng có động viên chị N về nhưng chị N không về. Về phía anh H thì không muốn ly hôn vợ. Tuy nhiên anh H cũng nói là nếu chị N muốn ly hôn thì tự đến Tòa án giải quyết, anh không đến. Anh H vẫn cư trú cùng nhà với bà, bà đã nhận các thông báo và giấy triệu tập thay anh H và đã giao cho anh H.

Về con chung: Vợ chồng chị và anh H có 1 con chung là Nguyễn Đức Hoàng A, sinh ngày 02/11/2017 hiện đang ở cùng bà H và anh H. Quan điểm nếu chị N xin nuôi con chung thì bà H cũng đồng ý.

Về tài sản chung, công nợ chung của chị N, anh H không có tài sản chung, nợ chung.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:***

*Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký Tòa án và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về quyền nghĩa vụ của đương sự.

*Về nội dung:* Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lã Thị N ly hôn anh Nguyễn Đức H. Giao cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Cấp dưỡng nuôi con chung không phải giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên đơn, lời khai của bà Hạnh, Hội đồng xét xử nhận định:***

**[1]. Về tố tụng:** Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vắng mặt vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2]. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lã Thị N và anh Nguyễn Đức H tự nguyện tìm hiểu tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chúc Sơn ngày 15/03/2019 là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai nguyên đơn, lời khai bà Nguyễn Thị H và tại phiên tòa nhận thấy: Sau khi kết hôn vợ chồng chị N và anh H chung sống tại nhà đất gia đình anh H, trong quá trình chung sống do mâu thuẫn bất đồng trong cuộc sống nên vợ chồng không quan tâm đến nhau và sống ly thân từ tháng 4 năm 2019. Tại phiên tòa chị N giữ nguyên quan điểm ly hôn. Tòa án đã triệu tập anh H đến Tòa để giải quyết nhưng anh H không chấp hành là không có thiện chí hòa giải. Vì vậy chị Nguyễn xin ly hôn anh H là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên chấp nhận cho chị N ly hôn anh H để hai bên ổn định cuộc sống.

**[3]. Về quan hệ con chung:** Vợ chồng chị N và anh H có 1 con chung là Nguyễn Đức Hoàng A, sinh ngày 02/11/2017 hiện đang ở cùng bà H và anh H, ly hôn chị N có nguyện vọng xin nuôi con. Xét thấy vì con chung còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, cần chăm sóc đặc biệt của người mẹ, vì vậy giao con cho chị N nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị N không yêu cầu.

Anh H được đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản, theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

**[4]. Về tài sản chung, công sức, công nợ chung:** Chị N trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nên Tòa không xem xét.

**[5]. Về án phí:** Chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

***Bởi các lẽ trên.***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Căn cứ:** Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Các Điều 28,35,39,147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 5, Điều 7 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

**2. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Lã Thị N và anh Nguyễn Đức H ly hôn.

**3. Về con chung:** Giao cho chị Lã Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Nguyễn Đức Hoàng A, sinh ngày 02/11/2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H không phải đóng cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

**4. Về án phí:** Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0004243 ngày 27/8//2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

Báo cho nguyên đơn có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Chương Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Chương Mỹ;
- UBND thị trấn C (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án/ Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(ĐÃ KÝ)**

**Vũ Thị Thu Thủy**